

Số: 504/2026/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 17 tháng 04 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Căn cứ Luật Phí và Lệ Phí năm 2015; Căn cứ Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 468/2026/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 04 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Anh Đỗ Thái Mạnh L**, sinh năm: 1986; Căn cước số 034086007490 do Bộ C1 cấp ngày: 30/12/2025.

- **Chị Trần Thu M**, sinh năm: 1987; Căn cước công dân số 001187016989 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày: 18/12/2021.

Cùng nơi thường trú và nơi cư trú: Số I, Tổ A, phường N, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ giấy chứng nhận kết hôn số 144, quyển số 01/2011 ngày 05/09/2011 của UBND phường N, quận C, thành phố Hà Nội (nay phường N, thành phố Hà Nội). Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, thỏa thuận nuôi con, tài sản sau khi ly hôn ngày 09 tháng 04 năm 2026.

Về quan hệ hôn nhân: Anh L1 và chị M đăng ký kết hôn ngày 05/09/2011 tại UBND phường N, quận C, thành phố Hà Nội (nay phường N, thành phố Hà Nội) trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn, thời gian đầu vợ chồng chung sống hòa thuận sau đó thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng không hòa hợp về tính cách, bất đồng quan điểm sống làm cho cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc. Anh chị đã được gia đình hai bên và bạn bè hòa giải nhiều lần nhưng không thành. Nay hai anh chị có nguyện vọng yêu cầu Tòa án nhân dân khu vực 4 - Hà Nội công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị là có căn cứ.

Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Đỗ Ngọc Minh T, sinh ngày: 02/10/2012 (Nữ) và cháu Đỗ Ngọc Minh C, sinh ngày: 25/02/2017 (Nữ), ngoài ra anh

chị không có con chung, con nuôi nào khác. Khi ly hôn, anh chị thỏa thuận chị M sẽ là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả 02 cháu và anh L1 tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung 10.000.000 đồng/2 cháu/1 tháng (*Mười triệu đồng cho hai cháu trên một tháng*) kể từ tháng 04/2026 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành có khả năng lao động hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Anh Linh có quyền được thăm nom, chăm sóc các con chung không bị ai ngăn cấm, cản trở.

Về tài sản chung, nhà ở và vay nợ: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí: Anh Đỗ Thái Mạnh L tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Đỗ Thái Mạnh L và chị Trần Thu Minh xác Đ tình cảm không còn nên thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Anh chị có 02 con chung là cháu Đỗ Ngọc Minh T, sinh ngày: 02/10/2012 (Nữ) và cháu Đỗ Ngọc Minh C, sinh ngày: 25/02/2017 (Nữ), ngoài ra anh chị không có con chung, con nuôi nào khác. Anh chị thỏa thuận chị M sẽ là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả 02 cháu và anh L tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung 10.000.000 đồng/2 cháu/1 tháng (*Mười triệu đồng cho hai cháu trên một tháng*) kể từ tháng 04/2026 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành có khả năng lao động hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Anh Linh có quyền được thăm nom, chăm sóc các con chung không bị ai ngăn cấm, cản trở.

- *Về tài sản chung, nhà ở và vay nợ:* Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về lệ phí:* Anh Đỗ Thái Mạnh L tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Anh L1 đã nộp theo biên lai số 0008382 ngày 07/04/2026 tại Phòng Thi hành án Dân sự khu vực 4 – Hà Nội. Anh L1 đã nộp đủ.

2. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Hà Nội;
- Phòng THADS khu vực 4 – Hà Nội;
- UBND phường Nghĩa Đô, TP. Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thùy Chi

